

QUẢN TRỊ HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG KON TUM

● HỒ THỊ YẾN LY¹ - ĐỖ THỊ BÍCH HỒNG¹

Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu

TÓM TẮT:

Quản trị hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì sự ổn định, phát triển bền vững của doanh nghiệp. Quản trị tốt sẽ đảm bảo cho các nguồn vốn được sử dụng một cách có hiệu quả, giúp tăng cường khả năng cạnh tranh và tối đa hóa giá trị của doanh nghiệp. Bài viết này phân tích, đánh giá thực trạng và đưa ra những giải pháp nhằm nâng cao hoạt động quản trị sử dụng vốn của Công ty Cổ phần Đường Kon Tum để hoạt động sản xuất, kinh doanh phát triển và bền vững.

Từ khóa: vốn kinh doanh, hiệu quả sử dụng vốn, báo cáo tài chính, vốn doanh nghiệp, quản trị vốn.

1. Đặt vấn đề

Quản trị hiệu quả sử dụng vốn là một trong những hoạt động quan trọng, đảm bảo các nguồn lực tài chính của doanh nghiệp được sử dụng một cách có hiệu quả, giúp nâng cao năng lực cạnh tranh, kinh doanh bền vững. Đặc biệt, các doanh nghiệp hoạt động trong ngành Mía đường đã trải qua nhiều giai đoạn khó khăn, trong đó phải đối diện với vấn nạn nhập lậu đường khiến cho hoạt động kinh doanh của các công ty mía đường gặp nhiều trở ngại, trong đó có Công ty Cổ phần Đường Kon Tum.

Với thực tiễn của ngành Mía Đường hiện nay, để có chỗ đứng vững chắc, duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh một cách tốt nhất, cần phải đánh giá thực trạng và đưa ra những giải pháp, nhằm nâng cao hoạt động quản trị sử dụng vốn của Công ty Cổ phần Đường Kon Tum để hoạt động sản xuất, kinh doanh phát triển và bền vững.

2. Dữ liệu nghiên cứu

Dữ liệu phân tích được thu thập từ báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán và công khai từ năm 2021 đến năm 2024.

3. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu được sử dụng phương pháp so sánh, phân tích tổng hợp, phân tích thực tiễn các dữ liệu thu thập được thông qua báo cáo tài chính để đánh giá nguồn vốn kinh doanh của công ty, từ đó đề xuất những giải pháp nhằm tăng cường hoạt động quản trị hiệu quả sử dụng nguồn vốn kinh doanh.

4. Phân tích quản trị hiệu quả sử dụng vốn tại Công ty Cổ phần Đường Kon Tum

Tăng cường hoạt động quản trị hiệu quả sử dụng vốn sẽ đảm bảo được an toàn về tài chính cho doanh nghiệp, đảm bảo đủ vốn và khả năng thanh toán, giảm bớt những rủi ro trong hoạt động kinh doanh; đồng thời làm tăng khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp.

Để hiểu rõ hơn, tác giả phân tích tình hình sử dụng vốn của Công ty Cổ phần Đường Kon Tum trong từng trường hợp cụ thể như sau:

4.1. Phân tích cân bằng tài chính

Việc phân tích cân bằng tài chính sẽ cung cấp cho nhà quản lý biết được sự an toàn và tính bền vững, cân đối trong tài trợ và những nhân tố ảnh hưởng đến vấn đề cân bằng tài chính.

Trong năm 2021, vốn hoạt động thuần của công ty nhỏ hơn 0, cho thấy tình hình cân bằng tài chính của công ty không tốt, trong năm này, Công ty luôn rơi vào trạng thái chịu áp lực về thanh toán các khoản nợ ngắn hạn, cán cân thanh toán luôn bị mất cân bằng. Tuy nhiên, từ năm 2022 đến năm 2024, vốn hoạt động thuần tăng vọt, sự cân bằng được điều chỉnh và cải thiện tốt giúp cho cân bằng tài chính an toàn và bền vững, khả năng thanh toán của doanh nghiệp cao, giúp doanh nghiệp kinh doanh bền vững. (Bảng 1)

4.2. Hiệu quả sử dụng vốn trong hoạt động kinh doanh

Qua bảng dữ liệu (Bảng 2), ta thấy Công ty đã có những nỗ lực trong việc sử dụng nguồn vốn mang lại hiệu quả cao nhất. Năm 2024, dưới sự ảnh hưởng của thị trường mía đường do lượng đường nhập lậu đã ảnh hưởng đến tình hình kinh doanh của công ty làm cho kết quả kinh doanh có sự giảm sút nhưng đánh giá chung Công ty vẫn đạt được hiệu quả một mức độ nhất định.

Bảng 1. Nguồn tài trợ tài sản

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	2024	2023	2022	2021
1. Tổng vốn	483	481	401	439
a. Nguồn tài trợ thường xuyên	256	242	218	221
- Vay dài hạn	28	38	48	58
b. Nguồn tài trợ tạm thời	227	239	183	218
- Nợ phải trả ngắn hạn	22	49	14	36
2. Tài sản hoạt động	483	481	401	439
3. Vốn hoạt động thuần	53	44	10	-3

Nguồn: Nhóm tác giả tổng hợp và phân tích

4.3. Hiệu quả sử dụng vốn cố định

Quy mô vốn cố định quyết định trình độ trang bị tài sản cố định, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty. Qua dữ liệu phân tích hệ số hao mòn tài sản cố định cho biết tài sản của Công ty còn mới và hiện đại. Từ năm 2021 đến năm 2024, trung bình 1 đồng vốn bỏ ra cũng thu về hơn 1 đồng doanh thu. (Bảng 3)

4.4. Hiệu quả sử dụng vốn lưu động

Vòng quay vốn lưu động có ý nghĩa quan trọng để đánh giá mức độ sử dụng vốn lưu động của Công ty để đầu tư vào các hoạt động sản xuất. Qua số liệu

Bảng 2. Hiệu quả sử dụng vốn hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: tỷ đồng/ tỷ lệ %

Chỉ tiêu	2024	2023	2022	2021	2024/2023	2023/2022	2022/2021
ROA	6,21%	7,90%	2,00%	1,37%	-1,69%	5,9%	0,63%
ROE	13,16%	18,63%	4,71%	3,68%	-5,47%	13,9%	1,02%
ROS	10,79%	6,93%	4,55%	2,42%	3,86%	2,4%	2,13%
BEP	10,77%	13,10%	7,48%	6,15%	-2,33%	5,6%	1,33%

Nguồn: Nhóm tác giả tổng hợp và phân tích

Bảng 3. Hiệu suất sử dụng vốn cố định

Đơn vị tính: lần

Chỉ tiêu	2024	2023	2022	2021	2024/2023	2023/2022	2022/2021
Hệ số hao mòn tài sản cố định	0,54	0,49	0,46	0,41	0,05	0,03	0,05
Hiệu suất sử dụng vốn cố định	1,54	2,79	0,85	1,12	-1,25	1,94	-0,27
Hiệu suất sử dụng tài sản cố định	0,72	1,41	0,46	0,65	-0,69	0,95	-0,19

Nguồn: Nhóm tác giả tổng hợp và phân tích

phân tích, vòng quay vốn lưu động Công ty rất thấp, Công ty đang gặp vấn đề trong quá trình sử dụng vốn lưu động. Đây là dấu hiệu cho thấy Công ty đang quản lý khoản nợ phải thu kém hiệu quả thể hiện qua kỳ thu tiền bình quân của Công ty rất cao. Ngoài ra, số vòng quay hàng tồn kho trong năm 2024 do sự biến động của thị trường nhập khẩu đường mà lượng hàng tồn kho của Công ty bị quá tải, khiến cho số vòng quay này đạt rất thấp, có thể dẫn đến hiệu quả giảm sút doanh thu, thiếu vốn lưu động. (Bảng 4)

- Tăng cường công tác quản trị hàng tồn kho, đẩy mạnh tiêu thụ, giải phóng lượng hàng, Công ty cần nắm bắt được nhu cầu của khách hàng, xây dựng các mối quan hệ phối hợp giữa công ty và khách hàng, xây dựng chiến lược thâm nhập thị trường hiệu quả,...
- Đẩy mạnh công tác quản trị vốn bằng tiền, Công ty cần quản lý chặt chẽ các khoản thu chi bằng tiền, các khoản thu chi bằng tiền đều phải thực hiện qua quỹ, quy định trách nhiệm rõ ràng trong quản trị tiền mặt.

Bảng 4. Hiệu suất sử dụng vốn lưu động

Chỉ tiêu	Đơn vị	2024	2023	2022	2021	2024/2023	2023/2022	2022/2021
Số vòng quay tài sản ngắn hạn	vòng	0,92	1,92	0,90	1,14	-1,00	1,02	-0,24
Tỷ suất sinh lời tài sản ngắn hạn	%	10,71	19,19	3,85	2,68	-8,48	15,34	1,17
Kỳ thu tiền bình quân	ngày	248	143	174	238	105	-31	-64
Số vòng quay hàng tồn kho	vòng	1,50	8,70	3,14	7,30	-7,20	5,56	-4,16

Nguồn: Nhóm tác giả tổng hợp và phân tích

4.5. Hiệu quả sử dụng vốn vay
Việc vay vốn kinh doanh có thể được sử dụng cho mục đích tăng cường nguồn vốn lưu động và đáp ứng nhu cầu kinh doanh của công ty. Với chi phí sử dụng vốn đủ để đảm bảo thanh toán các khoản chi phí tài chính. (Bảng 5)

Hai là, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn cố định: Công ty phải quản lý chặt chẽ vốn cố định, huy động tối đa tài sản cố định vào trong hoạt động sản xuất, sử dụng phù hợp phương pháp khấu hao tài sản cố định, thường xuyên theo dõi và sửa chữa, bảo trì bảo dưỡng tài sản cố định theo định kỳ, các

Bảng 5. Hiệu quả sử dụng vốn vay

Chỉ tiêu	Đơn vị	2024	2023	2022	2021	2024/2023	2023/2022	2022/2021
Chi phí sử dụng vốn vay trước thuế	%	9,05	9,65	9,22	8,37	-0,60	0,43	0,85
Hiệu quả sử dụng vốn vay	%	13,02	17,08	3,50	2,50	-4,06	13,58	1,00

Nguồn: Nhóm tác giả tổng hợp và phân tích

5. Giải pháp quản trị hiệu quả sử dụng vốn
Một là, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn lưu động, cụ thể:
- Cần tăng cường công tác quản lý và thu hồi, hiện tại công tác quản lý các khoản nợ này của Công ty chưa thật sự hiệu quả, quá trình thu hồi nợ kéo dài làm ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng vốn. Do đó, để quản lý tốt, Công ty cần phải có những kế hoạch ban đầu như đánh giá khả năng thanh toán của khách hàng, cử bộ phận chuyên trách và lập sổ theo dõi công nợ.

tài sản cố định cần phải có biện pháp để phòng ngừa rủi ro.
Ba là, nâng cao hoạt động quản trị tài chính hiệu quả, xây dựng một bộ máy quản trị tài chính, quy trình rõ ràng, có trình độ, năng lực trong phân tích tài chính nhằm đảm bảo tạo ra những thông tin tài chính chính xác và kịp thời.
Bốn là, đẩy mạnh công tác tuyển dụng, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ nhân viên có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng về tài chính.
Năm là, tăng cường công tác quản lý chặt chẽ

các khoản chi phí, tránh lãng phí, tìm kiếm nhà cung cấp nguyên vật liệu chất lượng giá rẻ, sử dụng nguyên vật liệu trong định mức, khai thác tốt công suất của máy móc, đầu tư đổi mới công nghệ.

Sáu là, tăng cường công tác quản trị rủi ro tài chính, thiết lập hệ thống kiểm soát, kiểm tra định kỳ và giám sát rủi ro, áp dụng các biện pháp ngăn ngừa và xử lý rủi ro một cách có hiệu quả ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Nguyễn Năng Phúc (2013). Giáo trình phân tích báo cáo tài chính. NXB ĐH Kinh tế quốc dân, Hà Nội.
2. Phạm Quang Trung (2020). Giáo trình Quản trị tài chính doanh nghiệp. NXB ĐH Kinh tế quốc dân, Hà Nội.
3. Đỗ Thị Minh Hương (2018). Đánh giá hiệu quả sử dụng vốn cổ phần tại doanh nghiệp thông qua các chỉ tiêu tài chính. Tạp chí Tài chính, số 666.
4. Lưu Thị Hương (2012). Giáo trình Tài chính Doanh nghiệp. NXB Giáo dục, Hà Nội.
5. Phạm Thị Gái (2008). Phân tích hoạt động kinh doanh. NXB Thống kê, Hà Nội.
6. Ngô Thị Thanh Huyền (2009). Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội.
7. Công ty Cổ phần Đường Kon Tum (2025). Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Đường Kon Tum các năm 2021; 2022; 2023; 2024.

Ngày nhận bài: 3/01/2025

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 14/01/2025

Ngày chấp nhận đăng bài: 3/02/2025

ENHANCING CAPITAL UTILIZATION EFFICIENCY AT KON TUM SUGAR JOINT STOCK COMPANY

● HO THI YEN LY¹

● DO THI BICH HONG¹

¹Ba Ria - Vung Tau University

ABSTRACT:

Effective working capital management is crucial for ensuring business stability and sustainable growth. Proper management optimizes capital utilization, enhances competitiveness, and maximizes enterprise value. This study analyzes and evaluates the current state of working capital management at Kon Tum Sugar Joint Stock Company, identifying key challenges and areas for improvement. Based on the findings, the paper proposes strategic solutions to enhance capital efficiency and support the company's long-term sustainable development.

Keywords: working capital, capital efficiency, financial statements, corporate capital, capital management.